TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ BỒNG** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 30/2017/QĐST-HNGĐ	*Trà Bồng, ngày 07 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 39/2017/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2017, giữa:

Anh Lê Hồng V

Địa chỉ: Xóm 9, xã HL, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Tôn Nữ Hồng N

Địa chỉ: Khu dân cư 6, tổ dân phố 4, thị trấn TX, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào các Điều 147,Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái với pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Hồng V và chị Tôn Nữ Hồng N

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:*

Anh Lê Hồng V và chị Tôn Nữ Hồng N tự nguyện ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Lê Hồng V và chị Tôn Nữ Hồng N thống nhất về con chung như sau:

Anh Lê Hồng V nhận trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Lê Tôn Hồng Bảo N1, Sinh ngày 20/10/2011. Anh V không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai có quyền cản trở.

-Tài sản chung, nợ chung : Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Mỗi người phải chịu 75.000 đ (bảy mươi lăm nghìn đồng).Tuy nhiên, anh V tự nguyện nộp đủ 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) anh V đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/010372 ngày 12 tháng 7 năm 2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện TB, anh V được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Q.Ngãi;
- VKSND huyện Trà Bồng;
- Chi cục THADS huyện Trà Bồng;
- UBND thị trấn Trà Xuân huyện Trà Bồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Lê Thị Hòa